

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành  
Dự án cải tạo, nâng cấp mạng lưới giao thông khu vực miền Trung****BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Xét Tờ trình số 4806/BQLDATL-TCKT ngày 13/11/2023 của Ban Quản lý dự án Thăng Long về trình duyệt quyết toán Dự án cải tạo, nâng cấp mạng lưới giao thông khu vực miền Trung; Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành số 14/BCKT/VACA ngày 25/3/2014 của Công ty TNHH kiểm toán và định giá Vạn An và số 835/2023/UHY-BCKT ngày 11/8/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán KDG Việt Nam; Biên bản thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành về trình duyệt quyết toán Dự án cải tạo, nâng cấp mạng lưới giao thông khu vực miền Trung của Tổ công tác thẩm tra quyết toán của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:**

- Tên dự án: Dự án cải tạo, nâng cấp mạng lưới giao thông khu vực miền Trung (Dự án);
- Cấp Quyết định đầu tư: Bộ Giao thông vận tải;
- Chủ đầu tư: Bộ Giao thông vận tải và 03 tỉnh được uỷ quyền: Quảng Ngãi, Thanh Hoá, Đà Nẵng;
- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Thăng Long;
- Địa điểm xây dựng gồm các tỉnh/ thành phố: Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận, Lâm Đồng, Quảng Bình, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Đắk Lắk, Ninh Thuận,

Đắk Nông, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Gia Lai, Kon Tum, Quảng Ngãi, Thanh Hoá và Đà Nẵng;

- Thời gian khởi công: năm 2007; Thời gian hoàn thành: năm 2012.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện
<b>Tổng số:</b>	<b>2.766.535.450.000</b>	<b>2.625.396.060.320</b>
- Vốn Ngân sách nhà nước	598.656.000.000	564.100.885.767
- Vốn vay (Vốn vay ưu đãi ADB; Vốn viện trợ không hoàn lại ADB; Vốn vay quỹ phát triển Bắc Âu NDF)	2.167.879.450.000	2.060.965.174.553

2. Chi phí đầu tư

a) Chi phí đầu tư phê duyệt quyết toán đợt này: 623.922.995.982 đồng.

*(Chi tiết như Phụ lục I kèm theo).*

b) Tổng hợp chi phí đầu tư do các địa phương được uỷ quyền, đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư: 384.536.356.000 đồng.

*(Chi tiết như Phụ lục II kèm theo).*

c) Tổng hợp giá trị quyết toán đền bù giải phóng mặt bằng do các địa phương phê duyệt quyết toán vốn đầu tư: 207.401.880.767 đồng.

*(Chi tiết như Phụ lục III kèm theo).*

d) Lũy kế chi phí đầu tư được phê duyệt quyết toán đến đợt này: 2.626.358.015.903 đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư đợt này: 1.215.861.232.749 đồng.

- Lũy kế tài sản hình thành sau đầu tư đến đợt này: 2.626.358.015.903 đồng;

- Đơn vị quản lý tài sản: Các địa phương và đơn vị liên quan.

*(Chi tiết như Phụ lục IV kèm theo)*

**Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư dự án và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm Ban Quản lý dự án Thăng Long:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình đợt này: 623.922.995.982 đồng.

- Thực hiện xử lý công nợ của Dự án như sau:

+ Phải trả : 1.957.802.776 đồng.

+ Phải thu : 995.847.192 đồng.

*(Chi tiết như Phụ lục V kèm theo)*

- Khẩn trương xử lý công nợ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá đã thống nhất ghi trong hợp đồng và chất lượng công trình;

- Kiểm kê, phân loại tài sản và lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền làm thủ tục bàn giao tài sản và giao tài sản của Dự án theo đúng quy định pháp luật;

- Xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án; tài sản khác là kết quả của quá trình thực hiện dự án đúng quy định pháp luật;

- Lưu giữ toàn bộ hồ sơ, chứng từ liên quan đến quyết toán dự án hoàn thành của dự án.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố: Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận, Lâm Đồng, Quảng Bình, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Đắk Nông, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Gia Lai, Kon Tum, Quảng Ngãi, Thanh Hoá, Đà Nẵng và các đơn vị liên quan:

- Hạch toán tăng tài sản, nguồn vốn hình thành tài sản và quản lý khai thác theo quy định;

- Chịu trách nhiệm toàn diện về các Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục dự án hoàn thành; quyết toán chi phí đền bù giải phóng mặt bằng của Dự án.

3. Các cơ quan, đơn vị khác:

- Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

- Tổ công tác thẩm tra quyết toán, cán bộ trực tiếp thẩm tra quyết toán chịu trách nhiệm tuân thủ trình tự, nội dung các bước thẩm tra theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công; chịu trách nhiệm về nội dung của Báo cáo

kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do Ban Quản lý dự án Thăng Long cung cấp và Báo cáo kiểm toán dự án hoàn thành do Công ty TNHH kiểm toán và định giá Vạn An, Công ty TNHH Kiểm toán KDG Việt Nam lập. Tổ công tác thẩm tra quyết toán, cán bộ trực tiếp thẩm tra quyết toán không chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng do Ban Quản lý dự án Thăng Long và Nhà thầu đã nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; không chịu trách nhiệm về đơn giá dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đơn giá trúng thầu đã được người quyết định trúng thầu quyết định, Ban Quản lý dự án Thăng Long và Nhà thầu đã thông nhất ghi trong hợp đồng.

- Công ty TNHH kiểm toán và định giá Vạn An, Công ty TNHH Kiểm toán KDG Việt Nam, kiểm toán viên chịu trách nhiệm về nội dung và tính đúng đắn của số liệu trong Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành trên cơ sở hồ sơ quyết toán do Chủ đầu tư dự án cung cấp.

**Điều 4.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố: Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận, Lâm Đồng, Quảng Bình, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Đắk Nông, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Gia Lai, Kon Tum, Quảng Ngãi, Thanh Hoá, Đà Nẵng; Vụ trưởng các Vụ: Tài chính, Kế hoạch-Đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Khoa học - Công nghệ và Môi trường; Cục trưởng các Cục: Quản lý đầu tư xây dựng, Đường bộ Việt Nam; Giám đốc Ban Quản lý dự án Thăng Long và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Kho bạc nhà nước;
- Thanh tra Bộ GTVT;
- Công TTĐT Bộ GTVT (để công khai);
- Báo Giao thông;
- Lưu: VT, TC (Phúc).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Danh Huy**